

Họ và tên:..... Lớp: 4A...

ÔN TẬP TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 4

ĐỀ SỐ 2

Câu 1: Câu sau có bao nhiêu trạng ngữ: “Trong sương tối mịt mù, trên dòng sông mênh mông, chiếc xuồng của má Bảy chở thương binh lặng lẽ xuôi dòng.” ?

- a/ một b/ hai c/ ba d/ bốn

Câu 2: Thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn cho câu:....., hoa đã nở rộ.

- a/ Ngoài vườn b/ Xe máy c/ Trên trời d/ Cả 3 đáp án đều sai

Câu 3: Bộ phận nào là trạng ngữ chỉ nơi chốn trong câu: “Hôm ấy, ở siêu thị, tôi gặp lại bạn học cũ, rồi cùng đi mua sắm.”?

- a/hôm ấy b/ ở siêu thị c/ bạn học cũ d/ đi mua sắm

Câu 4: Bộ phận nào là trạng ngữ trong câu: “Buổi sáng, mặt trời không muốn dậy, chim không muốn hót, họa mi trong vườn chưa nửa đã tàn.”?

- a/mặt trời b/ không muốn c/ buổi sáng d/ trong vườn

Câu 5: Trong các trạng ngữ sau, trạng ngữ nào không chỉ địa điểm (nơi chốn)?

- a/ Trên cánh đồng b/ Những ngày qua
c/ Khắp mọi nơi c/ Phía cuối chân đê

Câu 6: Câu: “Dưới đáy rừng, bỗng rực lên những chùm thảo quả đỏ chon chót, như chứa lửa, chứa nắng. ” được viết theo cấu trúc nào sau đây?

- a/ Chủ ngữ – trạng ngữ – vị ngữ b/ Chủ ngữ – vị ngữ – trạng ngữ
c/ Trạng ngữ – vị ngữ – chủ ngữ d/ Trạng ngữ – chủ ngữ – vị ngữ

Câu 7: Chủ ngữ trong câu “Mùa xuân, tôi cùng mẹ hái những chùm hoa trên giàn xuống.” là gì?

- a/ mùa xuân b/ tôi c/ tôi cùng mẹ d/ những chùm hoa

Câu 8: Chủ ngữ trong câu văn: “Những thanh củi to và khô được vút thêm vào đống lửa.” là gì?

- a/ nhưng thanh củi b/ thanh củi
c/ những thanh củi to d/ những thanh củi to và khô

Câu 9. Chủ ngữ trong câu kể “Các em ngủ khi trên lưng mẹ” là cụm từ nào?

- a/ em bé b/ các em bé c/ ngủ khi d/ lưng mẹ

Câu 10: Chủ ngữ trong câu: “Hồi mới ra chòi vịt, ông Năm trầm lặng như một chiếc bóng.” là cụm từ nào?

- a/ ông Năm b/ trầm lặng
c/ chiếc bóng d/ hồi mới ra chòi vịt

Câu 11: Vị ngữ trong câu “Sur tử là chúa sơn lâm” là cụm từ nào?

a/ sư tử b/ sư tử là c/ sơn lâm d/ là chúa sơn lâm

Câu 12: Vị ngữ trong câu “Cuộc đời tôi rất bình thường” là cụm từ nào?

a/ rất bình thường b/ cuộc đời tôi c/ tôi d/ rất

Câu 13. Vị ngữ trong câu “Bác nông dân đang gặt lúa” là cụm từ nào?

a/ bác nông dân b/ nông dân c/ đang gặt lúa d/ gặt lúa

Câu 14: Câu: “Những hành khách mệt mỏi vì suốt một ngày phải ngồi trên tàu.” có vị ngữ là gì?

a/ mệt mỏi b/ ngồi trên tàu

c/ mệt mỏi vì suốt một ngày phải ngồi trên tàu

d/ vì suốt một ngày phải ngồi trên tàu

Câu 15: Vị ngữ trong câu “Rừng hồi ngào ngạt, xanh thắm trên các quả đồi quanh làng.” là gì?

a/ ngào ngạt

b/ xanh thắm trên các quả đồi quanh làng

c/ rừng hồi ngào ngạt

d/ ngào ngạt, xanh thắm trên các quả đồi quanh làng

Câu 16: Vị ngữ trong câu “Những thửa ruộng cấy sớm cấy muộn đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu.” là gì?

a/ để cùng vào mùa thu

b/ đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu cấy muộn

c/ đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu

d/ cấy sớm cấy muộn đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu

Câu 17: Vị ngữ trong các câu sau do những từ ngữ nào tạo thành?

“Người các buôn làng kéo về nườm nượp.”

“Mấy anh thanh niên khua chiêng rộn ràng.”

a/ do danh từ và các từ kèm theo nó (cụm danh từ) tạo thành

d/ do động từ và các từ kèm theo nó (cụm động từ) tạo thành

c/ do tính từ và các từ kèm theo nó (cụm tính từ) tạo thành

d/ do các từ láy tạo thành

Câu 18: Tìm chủ ngữ trong câu sau: “Ruộng rẫy là chiến trường

Cuộc cày là vũ khí”?

a/ Chiến trường b/ vũ khí c/ Ruộng rẫy, Cuộc cày d/ ruộng rẫy

Câu 19: Câu nào sau đây được tách đúng bộ phận chủ ngữ và vị ngữ của câu?

a/ Hồ rộng mênh mông/ như một tấm gương khổng lồ.

b/ Lá xanh um, mát rượi, ngon lành/ như lá me non.

c/ Những người xa lạ/ cũng buồn ngủ, xúc động trước cảnh tượng đó.

d/ Hoa phượng như/ những đốm lửa trong vòm lá xanh.

Câu 20: Câu nào sau đây được tách đúng bộ phận chủ ngữ và vị ngữ của câu?

a/ Những thanh củi/ to và khô được vút thêm vào đồng lửa.

b/ Một cô bé mặc váy đỏ tươi như bông hoa/ đang đưa tay lên vẫy Ngọc Loan.

c/ Khi tàu đến, chú bé vụt đứng dậy, háo hức/ đưa tay vẫy, chỉ mong có một hành khách nào đó vẫy lại.

d/ Những hành khách/ quá mệt mỏi vì suốt một ngày ngồi trên tàu không hề vẫy tay lại chú bé không quen biết ấy.

Câu 21: Câu nào dưới đây có dấu (/) phân tách đúng bộ phận chủ ngữ và vị ngữ?

a/ Trong rừng, tiếng suối/ chảy róc rách.

b/ Đó là một chiếc áo / làm bằng vải dạ.

c/ Trong rừng, tiếng chim chóc gọi nhau / ríu ran không ngớt.

d/ Bầy sáo / cánh đen mỏ vàng chấp chới liệng trên cánh đồng.

Câu 22: Câu nào sau đây được tách đúng bộ phận chủ ngữ và vị ngữ?

a/ Đàn em nhỏ nắm tay nhau rào bước/ đến trường.

b/ Cô gà mái hoa mơ nằm ôm/ đàn con bé nhỏ bên gốc chanh.

c/ Chú hề/ đắp chăn cho công chúa rồi rón rén ra khỏi phòng.

d/ Ê-đi-xơn đã chế tạo thành công/ chiếc xe điện đầu tiên trên thế giới.

Câu 23: Xác định thành phần chủ ngữ trong câu: “Quanh tôi, ngậy ngát mùi hoa vi-ô-lét.”

a/ ngậy ngát b/ mùi hoa vi-ô-lét c/ quanh tôi d/ hoa vi-ô-lét

Câu 24: Bộ phận nào là chủ ngữ trong câu: “Lan Anh trông thấy tôi cảm con sâu, hoảng quá hét lên.”?

a/tôi b/ Lan Anh c/ hoảng quá d/ hét lên

Câu 25: Bộ phận nào đóng vai trò chủ ngữ trong câu sau:

“Hoàng hôn, áp phiên của phiên chợ thị trấn, người ngựa dập dìu chìm trong sương núi tím nhạt.”?

a/hoàng hôn b/ người ngựa c/ phiên chợ d/ sương núi

Câu 26. Từ nào khác với từ còn lại?

a/ lễ độ b/ lễ hội c/ lễ nghĩa d/ lễ phép

Câu 27. Chọn từ còn thiếu điền vào chỗ trống:

Quê hương là đường đi học

Conrợp bướm vàng bay.

a/ đến

b/ đi

c/ về

d/ lại

Câu 28: Đoạn thơ sau có tất cả ... kiểu câu : “Ai là gì?”

“Ruộng rẫy là chiến trường

Cuốc cày là vũ khí

Nhà nông là chiến sĩ

Hậu phương thi đua với tiền phương”

Hồ Chí Minh

a. 1

b. 2

c. 3

d. 4

Câu 29: Câu “Vừa buồn lại vừa vui mới thực là nỗi niềm của hoa phượng” có chủ ngữ là?

A. Vừa buồn lại vừa vui mới thực là

B. Vừa buồn lại vừa vui

C. Vừa buồn lại vừa vui mới thực

D. Đáp án khác

Câu 30: Thành ngữ “Vào sinh ra tử” có nghĩa nào dưới đây?

A. Dũng cảm

B. Chăm chỉ

C. Đoàn kết

D. Trung thực